TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2023/QĐST-HNGĐ	Cam Lộ, ngày 05 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị D,** năm 1994;

Địa chỉ: Số 18 đường P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: anh **Trần Anh Q**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Duyên và anh Trần Anh Quốc.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Trần Anh Q thỏa thuận giao cháu Trần Diệu N, sinh ngày 24/7/2018 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Q cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 3.000.000 đồng từ tháng 12/2023 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000004 ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; chị D đã nộp đủ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND.H. Cam Lộ;
- UBND xã H;
(số 20, năm 2017)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đàn